

**CÔNG TY CP ĐÔNG HẢI  
BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bến Tre, ngày 19 tháng 04 năm 2016

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty: Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre

Mã chứng khoán: DHC

Địa chỉ trụ sở chính: : Lô AIII, Khu Công nghiệp Giao Long, xã An Phước, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam.

Điện thoại: 075 3635739

Fax: 075 3635738

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Bá Phương – Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty – Người đại diện pháp luật của Công ty.

Địa chỉ: A303 Nam Long II, Phú Mỹ Hưng, Q.7, TP.HCM

Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ:

Nội dung thông tin công bố (\*): Báo cáo thường niên năm 2015.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 19/04/2016 tại đường dẫn: [www.dohacobentre.com.vn](http://www.dohacobentre.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo thường niên năm 2015

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Lê Bá Phương*



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE**

**Địa chỉ:** Lô AIII Khu Công Nghiệp Giao Long, Xã An Phước, Huyện Châu Thành, Bến Tre

**SĐT:** 075 2470655

**Fax:** 075 3635222

**Website:** [www.dohacobentre.com.vn](http://www.dohacobentre.com.vn)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE



# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

# 2015



*Bến Tre, tháng 04, năm 2016*

# Báo cáo thường niên

# 2015

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

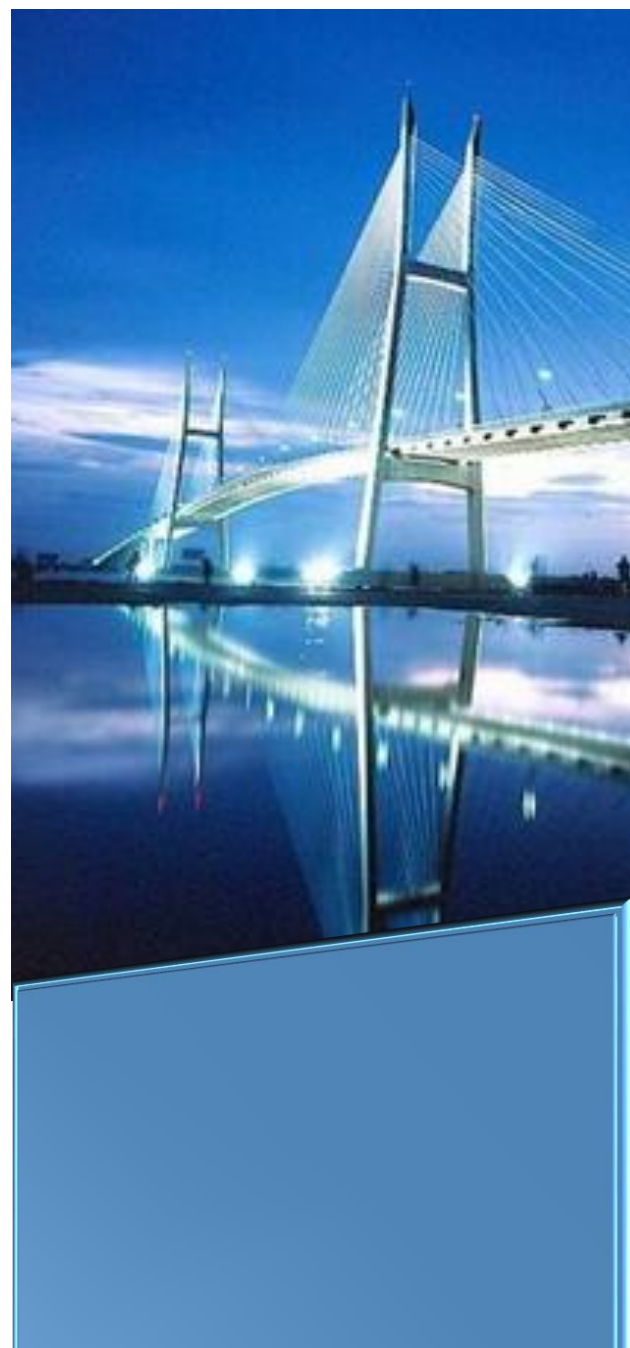
## MỤC LỤC



<b>I. THÔNG TIN CHUNG</b> -----	<b>1</b>
1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT -----	2
2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH -----	6
3. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC, MÔ HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY ----	9
4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN -----	10
5. CÁC RỦI RO -----	12
<b>II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM</b> -----	<b>15</b>
1. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT -----	16
2. TÌNH HÌNH NHÂN SỰ -----	17
3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN -----	21
4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH -----	22
5. TÌNH HÌNH CỔ ĐÔNG -----	25
6. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG -----	26
<b>III. ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC</b> -----	<b>29</b>
1. VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2015-----	30
2. VỀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH -----	31
3. VỀ NHỮNG CẢI CÁCH QUẢN LÝ TRONG NĂM -----	33
4. KẾ HOẠCH NĂM 2016-----	34
5. VỀ TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG XÃ HỘI -----	34

# CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE

<b>IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ -----</b>	<b>35</b>
1. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY-----	36
2. VỀ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ----	36
3. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	36
<b>V. QUẢN TRỊ CÔNG TY -----</b>	<b>37</b>
1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ-----	38
2. BAN KIỂM SOÁT-----	40
3. CÁC GIAO DỊCH -----	40
<b>VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH -----</b>	<b>42</b>
1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN -----	43
2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH -----	44







## I. THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Mô hình quản trị và bộ máy quản lý

Định hướng phát triển

Các rủi ro





## THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên giao dịch: Công ty cổ phần Đông Hải Bến Tre

Tên tiếng Anh: Dong Hai Joint Stock Company of Bentre

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 1300358260 cấp lần đầu ngày 02/04/2003, cấp thay đổi lần 11 ngày 21/09/2015

Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2015: 172.588.880.000 đồng

Vốn chủ sở hữu ngày 31/12/2015: 302.912.935.641 đồng

Địa chỉ: Lô AIII, Khu công nghiệp Giao Long, Xã An Phước, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Số điện thoại: 075.3611666

Số fax: 075.3635222

Email: donghaibentre@yahoo.com

Website: www.dohacobentre.com.vn

Mã cổ phiếu: **DHC**



## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE

### Quá trình hình thành và phát triển



Ngày 23/07/2009: Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre chính thức niêm yết và giao dịch cổ phiếu trên Sàn giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE) với mã chứng khoán DHC

Vào tháng 01/2011 Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre tổ chức lễ khánh thành và chính thức đưa và hoạt động nhà máy giấy Giao Long (giai đoạn I) và nhà máy Bao Bì số 02.

Tiền thân là doanh nghiệp nhà nước thành lập năm 1994, tháng 4/2003: chuyển đổi sang Công ty Cổ Phần Đông Hải Bến Tre

Tháng 07/2008: Công Ty Cổ Phần Đông Hải Bến Tre chính thức trở thành công ty đại chúng theo thông báo của Ủy ban chứng khoán nhà nước.



Vào tháng 01/2015, chính thức chuyển trụ sở chính của công ty về địa chỉ Lô AIII Khu Công Nghiệp Giao Long, xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Hiện tại, công ty đang triển khai thực hiện Dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2 với công suất 600 tấn/ngày. Dự kiến sẽ hoàn thành và đi vào hoạt động vào đầu năm 2018.

# CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG HẢI BẾN TRE

## Các thành tựu đạt được trong quá trình hoạt động của công ty



## NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

### **Ngành nghề kinh doanh**

Sản xuất và kinh doanh giấy kraft công nghiệp.

Sản xuất và kinh doanh bao bì carton.

### **Địa bàn kinh doanh**

Địa bàn kinh doanh chủ yếu Công ty là các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, miền Đông Nam Bộ và Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là hai vùng kinh tế trọng điểm cả nước nơi tập trung nhiều ngành nghề sản xuất chế biến nông thủy hải sản thực phẩm, giày da, dược phẩm, may mặc và hàng công nghiệp khác...



### Sản phẩm tiêu biểu:

#### Giấy kraft công nghiệp:

Giấy Kraft công nghiệp bao gồm 02 chủng loại: Testliner & Medium sử dụng làm lớp ngoài và lớp trong bao bì carton.

- Khổ giấy: từ 700 – 3.200 cm.
- Định lượng: từ 125 g/m<sup>2</sup> – 200 g/m<sup>2</sup> đối với Testliner và medium
- Sản phẩm được gia keo 2 mặt và chống thấm cao.
- Khả năng cung cấp số lượng lớn cùng lúc (> 160 tấn/ngày).

#### Giấy carton Board-bao bì carton:

Bao gồm 03 chủng loại: 3 lớp, 5 lớp, .... với độ dày khác nhau tương ứng với bước sóng A, B, E. Sản phẩm phù hợp bao gói các loại hàng hóa, được gia keo chống thấm an toàn trong điều kiện môi trường sử dụng độ ẩm cao.

- Giấy carton Board:
  - + Khổ giấy: 800 - 1800cm, hoặc theo yêu cầu khách hàng.
  - + Chiều dài: theo yêu cầu khách hàng.
  - + Khả năng cung cấp số lượng lớn cùng lúc (> 120.000 m<sup>2</sup>/ ngày).
- Bao bì carton các loại:
  - + Quy cách, chủng loại, in ấn...: theo yêu cầu và thiết kế của khách hàng.
  - + Khả năng cung số lượng lớn cùng lúc (> 150.000sp/ngày).

Các sản phẩm của Công ty có nhiều ưu điểm độ bền, gia keo hai mặt chịu chống thấm cao phù hợp trong mọi điều kiện thời tiết (nóng hay lạnh) môi trường ẩm ướt hay trong các kho tủ đông lạnh... không gây rách, ẩm ướt, đáp ứng nhu cầu bao gói cho các sản phẩm chế biến đông lạnh, các sản phẩm tân dược, nông dược, chế biến thực phẩm, bánh kẹo và hàng công nghiệp khác...





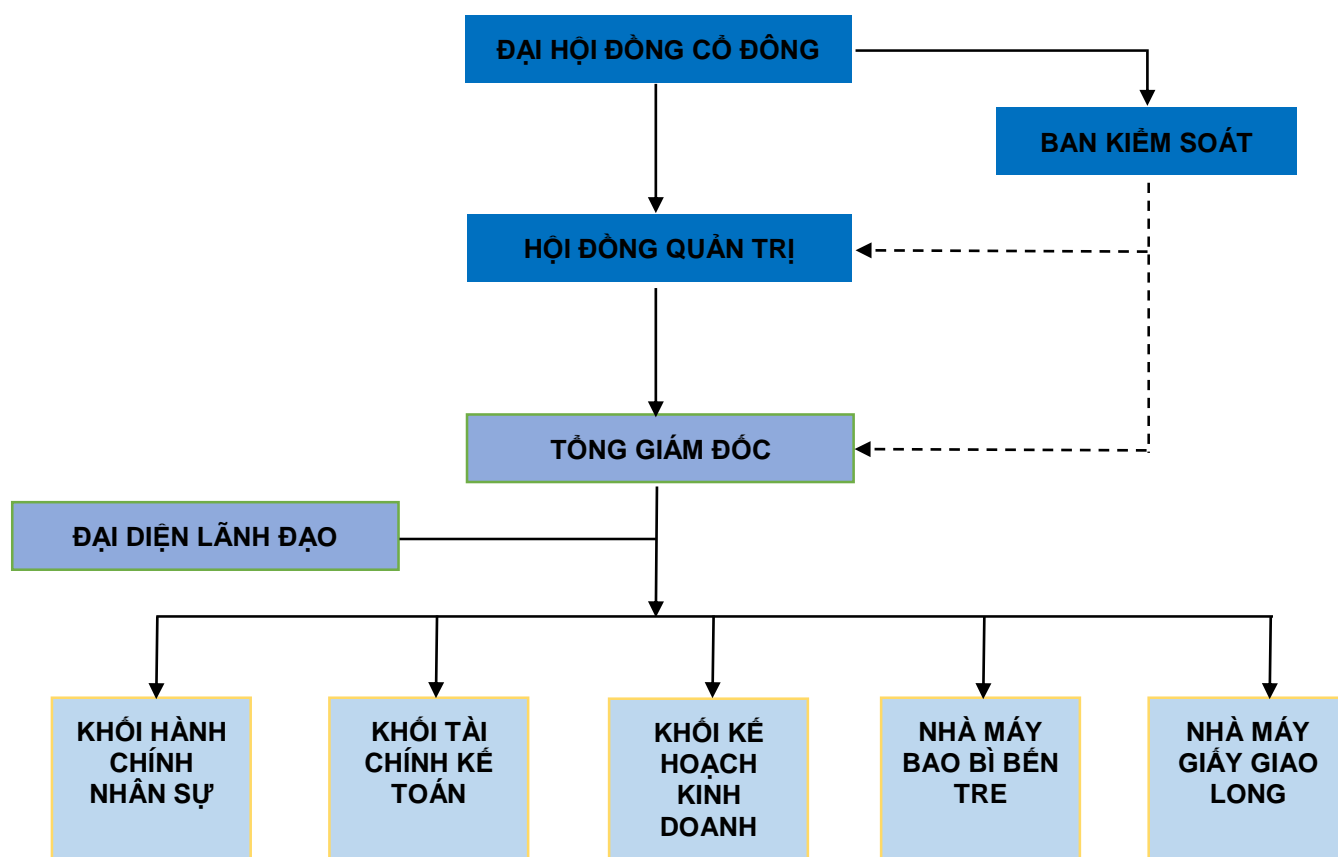


## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY

### Mô hình quản trị

Công ty được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông, cụ thể bao gồm: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát; Ban Tổng Giám đốc; 03 Khối nghiệp vụ: Hành chính nhân sự, Tài chính kế toán, Kế hoạch kinh doanh; 02 nhà máy: Nhà máy bao bì Bến Tre và Nhà máy giấy Giao Long

### Cơ cấu bộ máy quản lý.



→ Quan hệ chỉ đạo trực tiếp

- - - - -> Quan hệ kiểm soát

### Công ty con, công ty liên kết

**Công ty liên kết:** Công ty CP Tân cảng Giao Long

Số vốn góp: 2.600.000.000 đồng, tương đương 26% tỷ lệ quyền biểu quyết

Địa chỉ: 126 Ấp Long Thạch, Xã Giao Long, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre

Ngành nghề chính: cung cấp dịch vụ khai thác cảng và vận chuyển

## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

### Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Đến năm 2020 phát triển thành doanh nghiệp lớn lấy 02 dòng sản phẩm giấy kraft - bao bì carton làm trọng tâm phát triển”

Phương châm hành động “khép kín quy trình sản xuất - phát triển quy mô năng lực - nâng cao hiệu quả kinh doanh”

Tôn chỉ hành động: "DOHACO cam kết mang đến lợi ích tối đa cho khách hàng"

Chính sách chất lượng: "Hãy hành động vì cuộc sống tốt đẹp hơn"



### **Chiến lược phát triển trung và dài hạn.**

Tập trung năng lực, kinh nghiệm, máy móc thiết bị nhằm thực hiện tốt các kế hoạch đề ra.

Ứng dụng trình độ khoa học kỹ thuật vào quy trình sản xuất, quản lý nhằm mang lại hiệu quả cao cho hoạt động sản xuất kinh doanh và điều hành của DHC

Xây dựng, giữ vững thương hiệu, đồng thời mở rộng và phát triển đồng bộ các lĩnh vực kinh doanh, sản xuất chính mà Công ty đang có ưu thế, tạo nền tảng phát triển một cách ổn định, lâu dài nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho các cổ đông của DHC

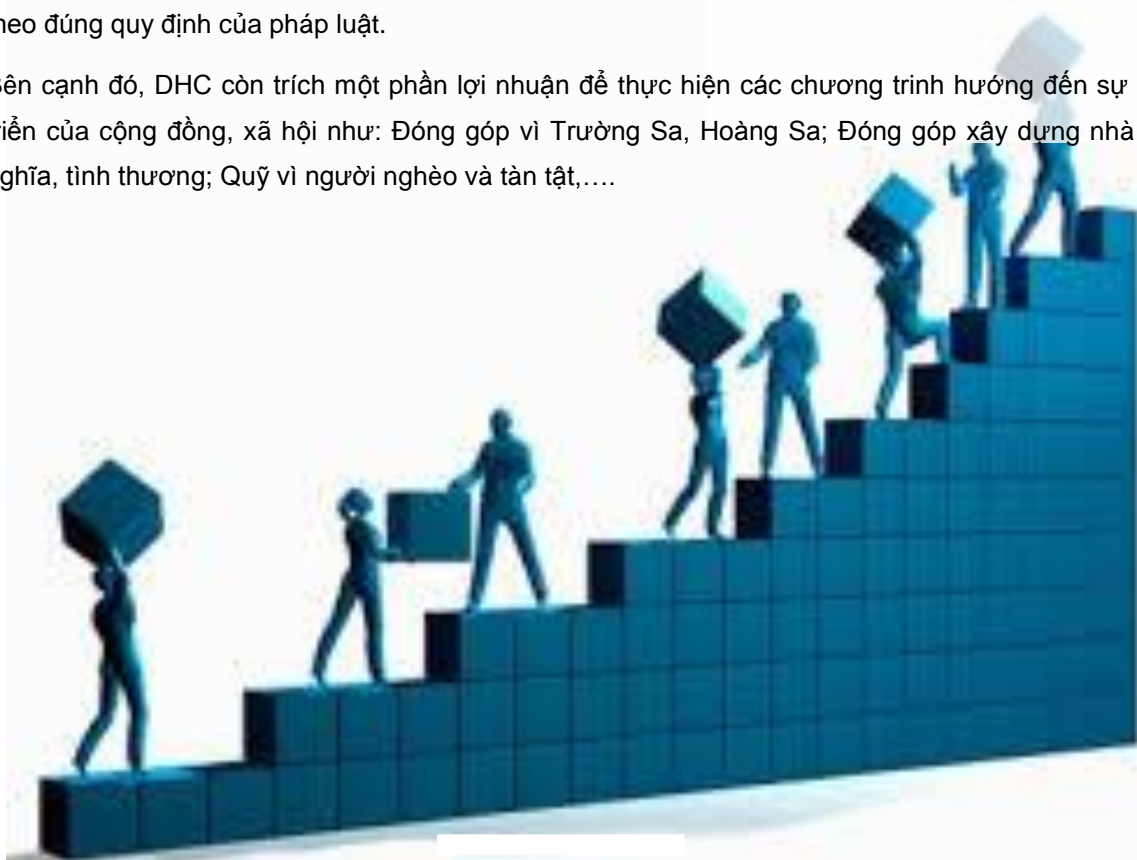
Công ty luôn chú tâm đến việc kiểm tra chất lượng dịch vụ nhằm mang lại sản phẩm tốt nhất cho khách hàng, xây dựng hình ảnh tốt đẹp của công ty trong cái nhìn của xã hội. Để đạt được điều này, DHC đẩy mạnh hoạt động kiểm tra chất lượng tại từng khâu sản xuất, thường xuyên tiếp nhận, lắng nghe ý kiến đóng góp của khách hàng, thực hiện việc khảo sát mức độ hài lòng của khách hàng nhằm theo sát với nhu cầu thực tế và cải thiện sản phẩm phù hợp với yêu cầu của khách hàng.

Chú trọng công tác đào tạo và việc tuyển dụng mới nhằm bố trí, sắp xếp lại lao động phù hợp với chuyên môn, sở trường, tận dụng có hiệu quả một cách tối ưu nguồn nhân lực của Công ty.

### **Các mục tiêu phát triển bền vững.**

Quan tâm, coi trọng đến công tác quản lý nguồn lao động. Xây dựng đội ngũ lao động lành nghề, có tinh thần trách nhiệm cao và gắn bó lâu dài với công ty. Tổ chức các buổi hội thảo và tạo điều kiện cho người lao động tham gia các hội thi do các cơ quan ban ngành tổ chức nhằm tái tạo sức lao động, tinh thần làm việc. Bên cạnh đó, DHC đảm bảo việc thực hiện đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, DHC còn trích một phần lợi nhuận để thực hiện các chương trình hướng đến sự phát triển của cộng đồng, xã hội như: Đóng góp vì Trường Sa, Hoàng Sa; Đóng góp xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương; Quý vì người nghèo và tàn tật,....



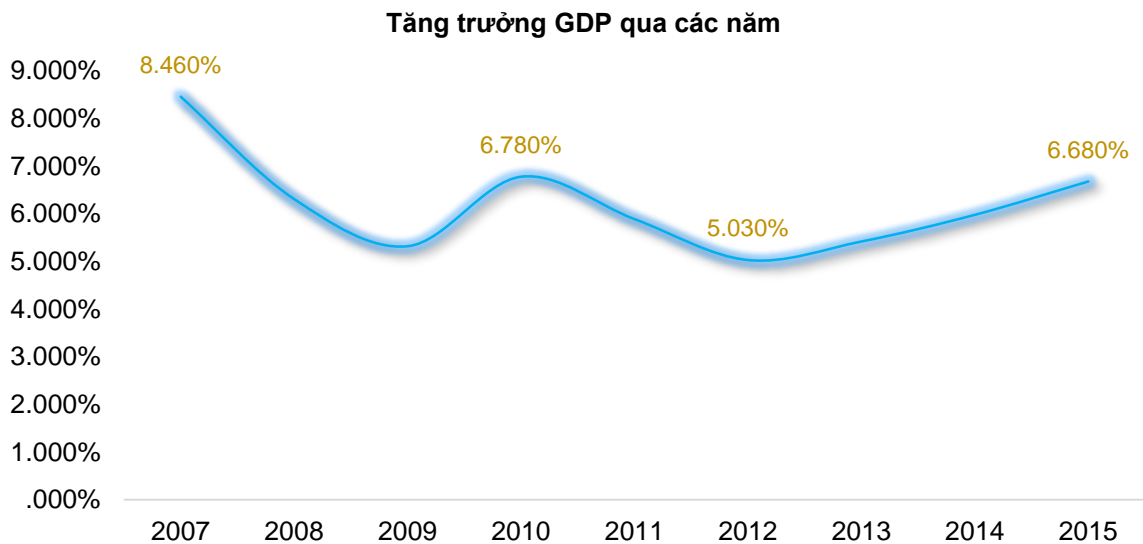
## CÁC RỦI RO

### Rủi ro kinh tế

Hoạt động trong ngành bao bì, cho nên kết quả sản xuất kinh doanh của DHC phụ thuộc rất nhiều và sự phát triển của các ngành liên quan như: nông sản, thủy sản, giày da, dược phẩm,... Những nhóm ngành này lại chịu tác động rất lớn từ tình hình kinh tế trong và ngoài nước.

Năm 2015, kinh tế thế giới có những biến chuyển khó lường, những nền kinh tế lớn như EU, Trung Quốc phải đối mặt với những vấn đề lớn về kinh tế, chính trị. Điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động xuất khẩu của Việt Nam trong lĩnh vực nông thủy sản, giày da,... từ đó gián tiếp ảnh hưởng đến hoạt động của DHC.

Về tình hình kinh tế trong nước: Theo số liệu của Tổng cục thống kê thì tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2015 tăng 6,68% so với năm 2014, cao hơn mục tiêu 6,20% đề ra. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2015 tăng 0,63% so với bình quân năm 2014, là mức thấp nhất trong 14 năm trở lại đây. Lạm phát được kiểm soát ở mức thấp, tăng trưởng kinh tế được duy trì là những tín hiệu đáng mừng của nền kinh tế, cho thấy những nỗ lực của Chính phủ trong việc quản lý, ổn định và phát triển thị trường.



Bên cạnh đó, việc gia nhập Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) và Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) trong năm 2015 sẽ là những cơ hội để DHC có thể tăng sản lượng sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, tìm kiếm đối tác đầu tư,... góp phần vào sự tăng trưởng của DHC, đạt mục tiêu trở thành nhà sản xuất lớn nhất trong mảng giấy kraft công nghiệp và bao bì carton.

### Rủi ro cạnh tranh

Hoạt động của một doanh nghiệp luôn chịu áp lực cạnh tranh từ nhiều hướng: từ các đối thủ trong cùng ngành, các sản phẩm thay thế, những đối thủ tiềm năng có thể gia nhập vào ngành,... Chính vì thế, để tồn tại và phát triển trong dài hạn, mỗi doanh nghiệp cần có những chiến lược đúng đắn, phù hợp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của mình trên thị trường. Hoạt động của DHC đang chịu những áp lực cạnh tranh to lớn từ các doanh nghiệp sản xuất bao bì trong nước khi số lượng nhà máy sản xuất đang ngày càng được đầu tư nhiều tại khu vực phía Nam. Hơn nữa, khi thuế xuất nhập khẩu giấy kraft đối với các nước Asean giảm từ 5% còn 0% thì mặt hàng này của DHC phải đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng gay gắt với các doanh nghiệp nước ngoài. Tuy nhiên, với bề dày kinh nghiệm trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngành cùng với việc chú trọng đầu tư vào máy móc thiết bị nhằm giảm thiểu chi phí trên mỗi sản phẩm, DHC tự tin có thể vượt qua những khó khăn thách thức phía trước, nâng cao thương hiệu và uy tín của DHC trên thị trường trong và ngoài nước.

### Rủi ro nguyên vật liệu đầu vào

Nguyên vật liệu đầu vào chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tổng chi phí của các công ty trong ngành bao bì. Chính vì thế, công tác quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn nguyên liệu đầu vào có vai trò quan trọng trong mục tiêu nâng cao lợi nhuận, khả năng cạnh tranh của DHC với các doanh nghiệp cùng ngành.

Nguyên liệu đầu vào của DHC chủ yếu là giấy vụn tái chế được thu mua trong nước và một phần nhập khẩu từ Singapore, EU, Úc,... Nhằm giảm thiểu rủi ro về thiếu hụt nguyên liệu trong thời gian cao điểm, giảm chi phí đầu vào, DHC chủ động xây dựng nhiều điểm thu mua giấy vụn giúp giảm chi phí trung gian và chủ động trong nguồn cung cấp.

### Rủi ro pháp luật

Hoạt động của DHC chịu sự ảnh hưởng bởi nhiều bộ Luật như: Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế, Bộ Luật Lao Động, Luật Chứng khoán, .... Các văn bản pháp luật của Việt Nam đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện, vì thế những thay đổi, điều chỉnh là điều không thể tránh khỏi.

Năm 2015, Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2015, các Nghị định, Thông tư liên quan đang được các cơ quan, ban ngành có liên quan dự thảo sửa đổi bổ sung cho phù hợp với Luật mới này. Cùng thời gian đó, Luật đầu tư số 67/2014/QH13 cũng có hiệu lực từ ngày 01/07/2015. Gần đây nhất là những thông tư nghị định liên quan đến việc đầu tư chứng khoán và việc nói room cho nhà đầu tư nước ngoài đang rất được chú ý quan tâm. Chính những thay đổi nhằm hoàn thiện hệ thống Pháp luật Việt Nam, tạo nên một môi trường cạnh tranh công bằng lành mạnh cho các doanh nghiệp, đòi hỏi DHC phải có những bước chuẩn bị nhằm điều chỉnh hoạt động của công ty sao cho không vi phạm các quy định được điều chỉnh.

### **Rủi ro về môi trường**

Sự phát triển của một nền kinh tế thường kéo theo những ảnh hưởng xấu đến môi trường thiên nhiên và kể cả môi trường sống của chính con người. Việt Nam đang trong quá trình hội nhập ngày càng sâu rộng với thị trường thế giới. Việc các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào Việt Nam là một tín hiệu đáng mừng, nhưng kéo theo đó là nguy cơ ảnh hưởng đến môi trường từ việc khai thác, sản xuất và chất thải từ các nhà máy, xí nghiệp. Thế nên, việc bảo vệ môi trường đang rất được các cơ quan nhà nước và toàn xã hội quan tâm.

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bao bì, DHC sử dụng nhiều hóa chất, chất xúc tác dùng để xử lý nguyên liệu đầu vào. Những chất này khi thải ra môi trường sẽ gây hại đến môi trường xung quanh. Bên cạnh đó trong quá trình sản xuất, các nhà máy của DHC còn tạo ra bụi và khí thải tác động đến môi trường không khí. Nắm bắt được những tác động này, DHC đã đầu tư xây dựng các công trình hiện đại nhằm xử lý nước thải, khí thải, bụi,... từ các nhà máy của công ty theo đúng những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

### **Rủi ro khác**

Các rủi ro khác như chiến tranh, thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh... là những rủi ro bất khả kháng, mặc dù rất hiếm khi xảy ra, nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của DHC. Đặc biệt trong lĩnh vực sản xuất của DHC, nguyên vật liệu, thành phẩm đều là những chất dễ bắt lửa, chính vì thế, Công ty rất chú trọng đến công tác phòng cháy chữa cháy, tổ chức các buổi tập huấn, mua bảo hiểm cho người lao động, nhà xưởng,...





## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông

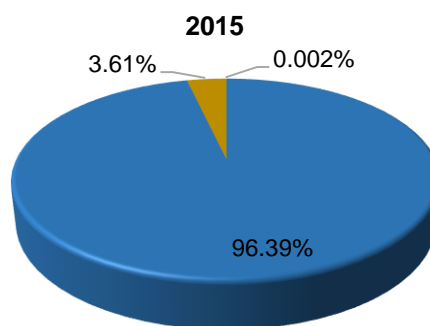
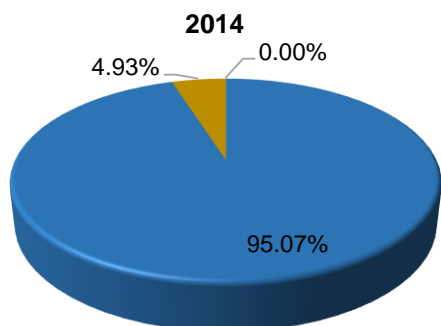
Báo cáo phát triển bền vững



## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

### Cơ cấu doanh thu thuần

Chỉ tiêu	Đvt	TH 2014	KH 2015	TH 2015	TH 2015/ TH2014	TH 2015/ KH2015
Doanh thu thuần	Triệu đồng	542.755	568.000	640.037	117,92%	112,68%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	43.106	46.000	79.778	185,07%	173,43%
Giấy kraft	Tấn	38.752	45.000	44.080	113,75%	97,96%
Bao bì carton	Sản phẩm	15.606.079	19.500.000	22.156.289	141,97%	113,62%



■ Thành phẩm ■ Nguyên liệu ■ Phế liệu

■ Thành phẩm ■ Nguyên liệu ■ Phế liệu



## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm qua đã mang lại những kết quả khả quan. Doanh thu thuần năm 2015 đạt 640,04 tỷ tăng 17,92% so với năm 2014 và đạt 112,68% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thuế đạt 79,78 tỷ đồng, đạt 173,43% kế hoạch năm 2014, đây là kết quả ấn tượng của DHC trong năm nay, năm được đánh giá là khá khó khăn đối với các doanh nghiệp trong nước.

Xét về cơ cấu doanh thu, doanh thu từ hoạt động bán thành phẩm chiếm tỷ trọng cao nhất và có xu hướng tăng trong năm nay. Năm 2015, doanh thu từ bán thành phẩm là 616,97 tỷ đồng, chiếm 96,39% trong cơ cấu tổng doanh thu, năm 2014 con số này là 95,07%. Doanh thu từ bán nguyên liệu giảm từ 4,93% xuống còn 3,61%. Doanh thu từ bán phế liệu chiếm tỷ trọng không đáng kể.

### TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

#### Danh sách Ban điều hành

STT	Tên	Chức vụ
1	Lê Bá Phương	Tổng Giám đốc
2	Hồ Thị Song Ngọc	Phó Tổng Giám đốc
3	Lương Văn Thành	Phó Tổng Giám đốc
4	Lê Thị Hoàng Huệ	Kế toán trưởng

#### Ông Lê Bá Phương - Tổng Giám đốc điều hành

Năm sinh: 20/11/1964

Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp Đại học Kinh Tế

Quá trình công tác

- 1983-1987: Đi nghĩa vụ quân sự
- 11/1987-7/2012: Làm việc tại Công ty CP XNK Thủy Sản Bến Tre
- 8/2012- 7/2013: Thành viên HĐQT/Phó TGĐ Cty CP Đông Hải Bến Tre
- 7/2013 – 6/2014: Thành viên HĐQT/Tổng Giám Đốc Cty CP Đông Hải Bến Tre
- 6/2014 đến nay: Chủ tịch HĐQT/ Tổng Giám Đốc Cty CP Đông Hải Bến Tre

Số cổ phiếu nắm giữ: 1.242.900 cổ phiếu chiếm 5,34% VDL

#### Bà Hồ Thị Song Ngọc - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh: 11/02/1983

Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp ĐH ngành QTKD

Quá trình công tác

- 9/2005-8/2006: Nhân viên văn thư – hành chính lễ tân thuộc phòng HCNS – Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre



- 9/2006 – 3/2008: Nhân viên tiếp nhận và triển khai đơn hàng thuộc phòng KH-KD-CL Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre
  - 4/2008-8/2010: Phó Giám đốc KD – Cty CP Đông Hải Bến Tre
  - 9/2010 – 4/2012: Giám đốc KD - Cty CP Đông Hải Bến Tre
  - 5/2012-nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc công ty - Cty CP Đông Hải Bến Tre
- Số cổ phiếu nắm giữ: 81.796 cổ phần chiếm 0,35% VDL

**Ông Lương Văn Thành – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc công ty**

Năm sinh: 12/11/1962

Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp Đại học Kinh Tế

Quá trình công tác

- 11/1986-9/1999: Phó Trưởng phòng kế hoạch kỹ thuật Công ty xây lắp và vật liệu xây dựng
- 9/2003-10/2003: Trưởng phòng đầu tư phát triển- Công ty Quản lý và phát triển nhà Quận 2, TPHCM
- 11/2003-7/2012: Trưởng phòng quản trị - Công ty Quản lý và phát triển nhà Quận 2, TPHCM
- 8/2012-6/2014: Phó Tổng GD Công ty cổ phần Đông Hải Bến Tre
- 6/2014 đến nay: Thành viên HĐQT/ Phó Tổng GD Công ty cổ phần Đông Hải Bến Tre

Số cổ phiếu nắm giữ: 910.000 cổ phiếu chiếm 3,91% VDL

**Bà Lê Thị Hoàng Huệ - Kế toán trưởng**

Năm sinh: 09/03/1973

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- 1994-1996: Cán bộ tín dụng Ngân hàng Công thương Bến Tre
- 1996-2003: Phó phòng kế toán Công ty Đông Lạnh Thủy Sản Xuất khẩu Bến Tre
- 2003-2009: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Thủy Sản Bến Tre
- 2009-5/2013: Trưởng bộ phận kế toán giao dịch Ngân hàng TMCP Sài Gòn CN Bến Tre
- 7/2013-Nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre

Số cổ phiếu nắm giữ: 16.500 cổ phiếu chiếm 0,07% VDL

## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE

### Những thay đổi trong ban điều hành

Không có

### Số lượng cán bộ, nhân viên

Tại ngày 31/03/2016 công ty có 340 lao động, cụ thể:

STT	Tính chất phân loại	Số lượng	Tỷ lệ
<b>I</b>	<b>Theo giới tính</b>	<b>340</b>	<b>100%</b>
-	Nam	285	83,82%
-	Nữ	55	16,18%
<b>II</b>	<b>Theo trình độ</b>	<b>340</b>	<b>100%</b>
-	Đại học	50	14,71%
-	Cao đẳng	22	6,47%
-	Khác	268	78,82%
<b>III</b>	<b>Theo loại hợp đồng</b>	<b>340</b>	<b>100%</b>
-	Thử việc	11	3,24%
-	02 tháng	11	3,24%
-	06 tháng	10	2,94%
-	01 năm	71	20,88%
-	03 năm	181	53,23%
-	Không xác định thời hạn	56	16,47%





## Chính sách nhân sự

### Chính sách tuyển dụng

Tuyển dụng con người phù hợp góp phần tạo nên tính hiệu quả trong quá trình vận hành, quản lý, là cơ sở cho sự phát triển bền vững cho DHC sau này. Vì thế, DHC luôn coi trọng việc tuyển dụng nhân sự trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các nhân sự ở cấp độ quản lý. Xây dựng những tiêu chuẩn tuyển dụng cho từng vị trí, bộ phận trong công ty.

### Chính sách đào tạo

Nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi trong công việc của người lao động, công ty thường tổ chức các lớp học để bổ sung kiến thức và đáp ứng nhu cầu phát triển bản thân của công nhân viên. Đối với các cấp quản lý, công ty tài trợ cho việc học các khóa nghiệp vụ chuyên môn tương thích.

### Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Năm	2012	2013	2014	2015
Lương bình quân (đồng/người/tháng)	4.803.076	6.506.747	6.525.309	6.851.530

Công ty luôn quan tâm đến chế độ lương, thưởng, phúc lợi cho người lao động nhằm đảm bảo đời sống cho người lao động, tạo động lực cho sự phát triển của mỗi cá nhân, phấn đấu góp phần vào sự phát triển của công ty. Tiền lương của người lao động trong Công ty được chi trả theo hệ số, trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Công ty thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho các cán bộ công nhân viên, nâng bậc lương theo niên hạn cho cán bộ công nhân viên.

Trang bị đầy đủ các thiết bị bảo hộ lao động và nhắc nhở nhân viên sử dụng cũng như chấp hành nghiêm túc các quy định về an toàn lao động. Lắp đặt hệ thống thông gió, hệ thống quạt hút, quạt mát nhằm tạo môi trường làm việc thoải mái, an toàn cho người lao động.

Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp cho sự phát triển của công ty như về cải thiện quy trình quản lý, đưa ra những chiến lược thu mua, phân phối sản phẩm hiệu quả, đồng thời áp dụng các biện pháp, quy định xử phạt đối với các công nhân viên có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động, hình ảnh của Công ty.

Vận động, tạo sự gắn bó mật thiết giữa công nhân lao động và cấp quản lý nhằm tạo môi trường làm việc vui vẻ, tăng động lực làm việc cho toàn thể công nhân viên lao động.

Bên cạnh đó, công ty còn tổ chức các buổi sinh hoạt dã ngoại, các chuyến đi nghỉ mát nhằm tạo điều kiện cho người lao động có thời gian thư giãn sau những giờ làm việc căng thẳng, tạo nên sự gắn kết trong nội bộ công ty.



## TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

### Các khoản đầu tư lớn

#### Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2:

Công suất ước tính: 600 tấn/ngày

Thời gian hoàn thành và đưa vào hoạt động dự tính: năm 2018

Trong năm 2015, DHC đã tiến hành triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ nhằm tài trợ cho dự án. Đến quý 1/2016, DHC đã phát hành thành công 6.000.000 cổ phiếu.

Hiện tại, DHC đang tiến hành làm việc với các nhà cung cấp chính như: hệ thống máy xeo, hệ thống bột.

#### Nhà máy bao bì Bến Tre

Tháng 10/2015, công ty đã chi 698.000 USD để mua máy in cho Nhà máy Bao bì với công suất hoạt động: 200 tấm/phút

DHC dự định xây dựng Nhà máy Bao bì mới sau khi hoàn thành Dự án Nhà máy Giấy Giao Long giai đoạn 2.



### Các công ty con, công ty liên kết

Công ty CP tân cảng Giao Long đi vào hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 13009990134 ngày 12/08/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre cấp. Vì mới đi vào hoạt động trong năm nên khoản đầu tư này chưa mang lại giá trị kinh tế cho DHC. Tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm 2015, khoản mục đầu tư này không bị giảm giá trị đầu tư.

## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	Ngàn đồng	421.132.519.807	406.177.417.045	-3,55%
2	Doanh thu thuần	Ngàn đồng	542.754.754.547	640.036.754.641	17,92%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Ngàn đồng	55.648.400.809	87.941.993.935	58,03%
4	Lợi nhuận khác	Ngàn đồng	(237.735.773)	157.945.991	-166,44%
5	Lợi nhuận trước thuế	Ngàn đồng	55.410.665.036	88.099.939.926	58,99%
6	Lợi nhuận sau thuế	Ngàn đồng	43.105.689.453	79.778.188.043	85,08%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	20	(*)	-

(\*) Công ty đã thực hiện tạm ứng 10% cổ tức năm 2015, mức chi trả chính thức sẽ được trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 sắp tới.

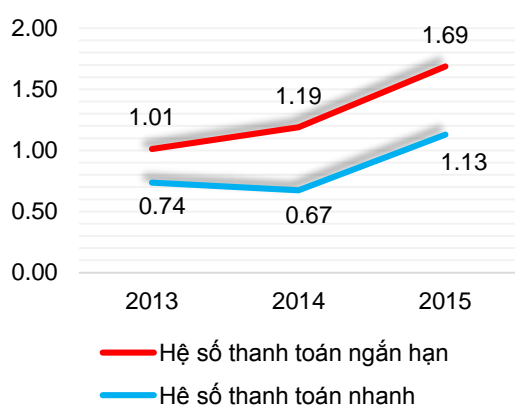
Tổng tài sản năm 2015 của công ty là 406.177.417.045 đồng, giảm 3,55% so với năm 2014. Doanh thu thuần đạt 640.036.754.641 đồng, tăng 17,92% so với năm 2014. Trong năm, DHC đã thực hiện chi trả một phần nợ vay ngân hàng, làm giảm lượng dư nợ trong năm, là nguyên nhân chủ yếu khiến chi phí tài chính giảm từ 8.388.009.569 đồng xuống còn 5.525.386.818 đồng (giảm 34,13%). Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 41,03% xuống còn 6.790.759.511 đồng, nguyên nhân chính là do trong năm 2015 DHC đã hoàn nhập quỹ lương dự phòng đã trích lập cuối năm 2014 và không trích lập cho năm 2016. Doanh thu, lợi nhuận trước thuế tăng nhưng thuế thu nhập doanh nghiệp lại giảm đáng kể (giảm 32,37%) do trong năm 2015 DHC được hưởng ưu đãi thuế từ dự án đầu tư mở rộng nhà máy Giao Long giai đoạn I và nhà máy bao bì. Chính vì những lý do này đã làm lợi nhuận sau thuế năm 2015 tăng 85,08% so với năm 2014, đạt 79.778.188.043 đồng.



**Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

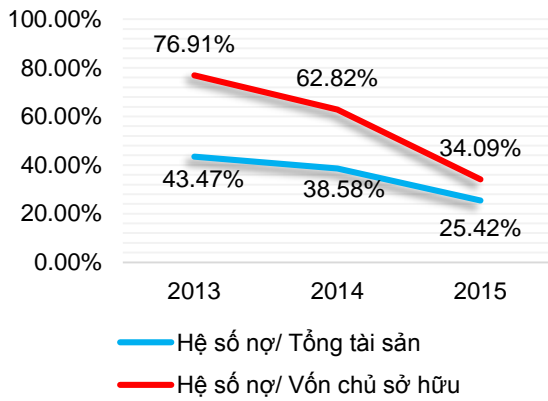
Để đánh giá về tình hình tài chính, những rủi ro tiềm ẩn, khả năng tăng trưởng trong tương lai,... của một doanh nghiệp, người ta thường dùng các chỉ số mang tính định lượng nhằm đưa ra cái nhìn toàn diện về doanh nghiệp.

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
1	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,19	1,69
-	Hệ số thanh toán nhanh	0,67	1,13
2	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
-	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	38,58%	25,42%
-	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	62,82%	34,09%
3	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
-	Vòng quay hàng tồn kho	7,07	7,38
-	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,32	1,55
4	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	7,94%	12,46%
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	17,80%	28,41%
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	10,51%	19,29%
-	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	10,25%	13,74%

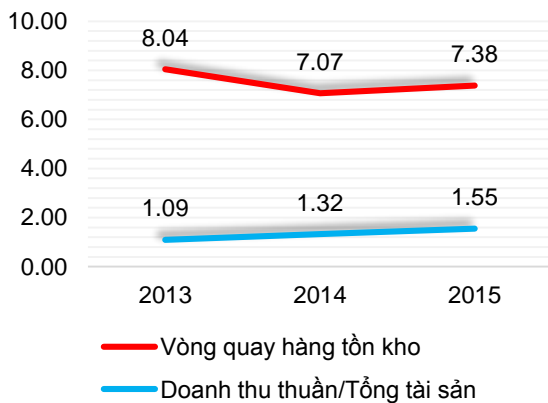


**Chỉ tiêu về khả năng thanh toán**

Nhìn chung, khả năng đáp ứng những nghĩa vụ nợ ngắn hạn của DHC được đảm bảo và có xu hướng tăng qua các năm. Cụ thể hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2013 là 1,01 lần, năm 2014 là 1,19 lần và năm 2015 là 1,69 lần, cho thấy 1 đồng nợ ngắn hạn được bảo đảm bởi 1,69 đồng tài sản ngắn hạn, một tỷ lệ an toàn cho công ty trong quá trình hoạt động.

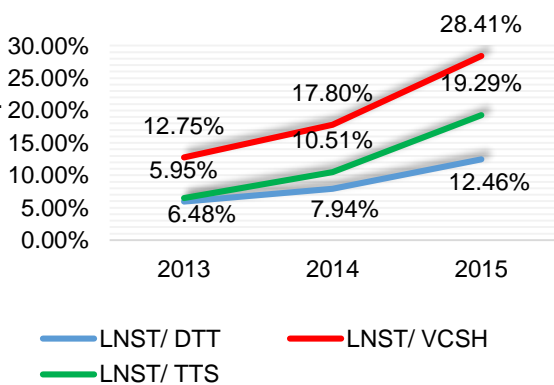

**Chỉ tiêu về cơ cấu vốn**

Chỉ tiêu này cho thấy mức độ sử dụng đòn bẩy tài chính nhằm khuếch đại lợi nhuận của công ty. Nhìn chung, tỷ lệ nợ trong cơ cấu vốn có xu hướng giảm qua các năm, cụ thể: hệ số nợ/ tổng tài sản giảm từ 43,47% năm 2013 xuống còn 25,42% năm 2015. Điều này cho thấy DHC đang có xu hướng tài trợ các khoản đầu tư của mình bằng nguồn vốn chủ sở hữu. Việc giảm tỷ lệ nợ sẽ giúp DHC giảm thiểu rủi ro từ những thay đổi của lãi suất, từ đó DHC sẽ chủ động hơn trong việc sử dụng nguồn, đẩy mạnh sự tăng trưởng và phát triển của công ty từ chính nguồn lực của mình.


**Chỉ tiêu về năng lực hoạt động**

Chỉ số này cho thấy được năng lực quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực của công ty. Vòng quay hàng tồn kho năm 2013 là 8,04 lần, năm 2014 là 7,07 lần và 7,38 lần năm 2015. Nguyên nhân là do DHC tăng lượng hàng tồn kho trong năm 2014 (tăng 90,89% so với năm 2013) phục vụ cho giai đoạn tăng trưởng của công ty. Tuy nhiên, nhìn chung khả năng quản lý hàng tồn kho của DHC ở mức khá cao.

Hiệu quả sử dụng tài sản có xu hướng tăng từ 1,09 lần năm 2013 lên 1,55 lần năm 2015 cho thấy trung bình 1 đồng tài sản đầu tư có thể mang lại 1,55 đồng doanh thu cho DHC trong năm 2015


**Chỉ tiêu về khả năng sinh lời**

Một chỉ số được chú trọng khá nhiều bởi các nhà đầu tư và chính bản thân doanh nghiệp đó là khả năng mang lại lợi nhuận của công ty trong năm. Các hệ số của chỉ tiêu này đều cho thấy khả năng tăng trưởng tốt trong thời gian qua. ROA, ROE năm 2014 lần lượt là 10,51%, 17,80% và năm 2015 là 19,29%, 28,41%, đây là mức tăng khá ấn tượng và đạt mức cao so với các doanh nghiệp trong cùng ngành bao bì. Biên lợi nhuận ròng năm 2015 là 12,46% tăng so với mức 7,94% năm 2014 cho thấy khả năng quản lý tốt các khoản chi phí trong năm, tăng chất lượng tăng trưởng lợi nhuận khi 100 đồng doanh thu có khả năng tạo ra 12,46 đồng lợi nhuận sau thuế

**CƠ CẤU CỔ ĐÔNG TẠI NGÀY 15/03/2016**

**Cổ phần**

Số cổ phiếu đã phát hành: 23.258.888 cổ phiếu

+ Số cổ phiếu thường: 23.258.888 cổ phiếu

+ Số cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phiếu

Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 16.568.797 cổ phiếu

Số cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 6.690.091 cổ phiếu

Số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

Mệnh giá: 10.000 đồng

**Giao dịch cổ phiếu quỹ:**

Không có cổ phiếu quỹ

**Các chứng khoán khác:**

Không có

**Cơ cấu cổ đông**

Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>707</b>	<b>16.671.557</b>	<b>166.715.570.000</b>	<b>71,68%</b>
+ Cổ đông nhà nước	-	-	-	-
+ Cổ đông tổ chức	31	2.750.083	27.500.830.000	11,82%
+ Cổ đông cá nhân	676	13.921.474	139.214.740.000	59,86%
<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>32</b>	<b>6.587.331</b>	<b>65.873.310.000</b>	<b>28,32%</b>
+ Cổ đông tổ chức	12	6.513.591	65.135.910.000	28,00%
+ Cổ đông cá nhân	20	73.740	737.400.000	0,32%
<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>739</b>	<b>23.258.888</b>	<b>232.588.880.000</b>	<b>100,00%</b>
<b>Cổ đông lớn</b>	<b>5</b>	<b>9.339.516</b>	<b>93.395.160.000</b>	<b>40,15%</b>
+ Trong nước	4	5.902.016	59.020.160.000	25,37%
+ Ngoài nước	1	3.437.500	34.375.000.000	14,78%
<b>Cổ đông khác</b>	<b>734</b>	<b>13.919.372</b>	<b>139.193.720.000</b>	<b>59,85%</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>739</b>	<b>23.258.888</b>	<b>232.588.880.000</b>	<b>100,00%</b>

**Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

Trong năm 2015, DHC đã thực hiện việc chi trả 10% cổ tức năm 2014 bằng cổ phiếu, kết quả đã làm tăng vốn điều lệ từ 156.899.990.000 đồng lên 172.588.880.000 đồng.

Nhằm thực hiện việc đầu tư xây dựng dự án Nhà máy Giao Long giai đoạn II, trong quý I năm 2016, Công ty đã tiến hành phát hành 6.000.000 cổ phiếu riêng lẻ với giá chào bán là 27.000 đồng/cổ phiếu. Kết quả làm tăng vốn đầu tư của chủ sở hữu lên 232.588.880.000 đồng. DHC đang làm các thủ tục cần thiết để thay đổi số vốn điều lệ tương ứng trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. DHC đã hoàn thiện việc niêm yết bổ sung 6.000.000 cổ phiếu trên sàn HOSE.



## BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

### Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Các nguyên vật liệu chủ yếu DHC sử dụng trong quá trình sản xuất là:

STT	Tên nguyên vật liệu	Đơn vị	Lượng sử dụng
1	Giấy vụn	Tấn/tháng	4.939
2	Màu	Tấn/tháng	3,47
3	Bột mì	Tấn/tháng	170,93
4	Chất chống thấm	Tấn/tháng	6,68
5	APS	Tấn/tháng	0,34
6	Calcium Hypochlorite	Tấn/tháng	0,09
7	Xút	Tấn/tháng	1,75
8	PAC	Tấn/tháng	7,63
9	Trợ bảo lưu	Tấn/tháng	1,13
10	Phèn nhôm	Tấn/tháng	14,78
11	Hóa chất chống ăn mòn và cáu cặn	Tấn/tháng	0,84
12	Chất tăng màu DD TA 20	Tấn/tháng	0,02
13	Hóa chất Agfa – thuốc rửa film	Lít/tháng	18,33

DHC có hai nhà máy sản xuất chính là nhà máy giấy kraft và bao bì carton. Giấy kraft thành phẩm sẽ là nguồn nguyên liệu đầu vào của nhà máy sản xuất bao bì carton. Vì thế, công ty sử dụng chủ yếu một nguồn nguyên liệu đầu vào từ bên ngoài là giấy vụn cho nhà máy sản xuất giấy kraft. Ngoài ra, trong quá trình sản xuất DHC còn sử dụng các chất xúc tác, chất độn trong quá trình sản xuất giấy.





## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE

### Tiêu thụ năng lượng:

Nguồn năng lượng mà công ty sử dụng chủ yếu là: điện, trấu, củi, dầu, nhớt,... dùng cho hoạt động sản xuất của hai nhà máy. Trấu, củi được sử dụng trong hệ thống lò hơi ở công đoạn xeo giấy, lượng khí thải từ việc đốt các nguyên liệu này sẽ tác động xấu đến môi trường không khí. Việc khai thác các nguồn nhiên liệu như dầu, nhớt, xăng và năng lượng điện đều có những tác động tiêu cực đến môi trường, gây nên hiện tượng hiệu ứng nhà kính như hiện nay. Ý thức được tầm quan trọng của vấn đề này, DHC luôn chú tâm đến vấn đề tiết kiệm trong mọi hoạt động sản xuất của mình nhằm sử dụng hiệu quả nguồn năng lượng, mang lại lợi nhuận tăng trưởng cho DHC.

STT	Nguồn năng lượng	Đơn vị	Lượng sử dụng
1	Điện (trung bình cho cả 2 nhà máy)	KWh/tháng	2.206.707
2	Trấu	Tấn/tháng	1.755
3	Củi	M <sup>3</sup> /tháng	324
4	Dầu DO	Lít/tháng	5.853
5	Nhớt	Lít/tháng	815
6	Mỡ bôi trơn	Kg/tháng	90
7	Xăng	Lít/tháng	68

### Tiêu thụ nước:

Lượng nước mà DHC sử dụng trong năm chủ yếu cho hoạt động sản xuất tại nhà máy giấy kraft. Cụ thể nước được sử dụng nhiều tại công đoạn thủy lực, nơi giấy vụn được đưa vào ngâm và đánh toi thành bột giấy. Bên cạnh đó, công ty còn sử dụng nước cho các hoạt động sinh hoạt hằng ngày của người lao động, tưới cây, rửa thiết bị sản xuất,... Lưu lượng nước mà DHC sử dụng trung bình là 12.877 m<sup>3</sup> / tháng.



**Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

Công ty đã thực hiện đầu tư, xây dựng và xử lý các chất thải theo đúng quy định, cụ thể:

- Tách riêng hệ thống thu gom nước thải với nước mưa chảy tràn
- Xây dựng hệ thống xử lý cho cả nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất đạt QCVN 12:2015/BTNMT
- Xây dựng hệ thống xử lý khí thải lò hơi đạt QCVN 19:2009/BTNMT
- Đảm bảo điều kiện môi trường không khí trong xưởng sản xuất, khuôn viên công ty, cường độ ồn đạt các quy chuẩn do Bộ Tài nguyên môi trường ban hành,...

Tóm lại, trong năm 2015, Công ty không có trường hợp nào bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

**Chính sách liên quan đến người lao động**

Cơ cấu lao động, mức lương trung bình đối với người lao động và chính sách đào tạo, lương thưởng đã được trình bày ở mục 2 phần II.

**Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.**

Xác định mục tiêu tăng trưởng của Công ty phải gắn liền với sự đóng góp vào sự phát triển ổn định của xã hội. DHC tích cực đóng góp vào các phong trào vì cộng đồng do địa phương phát động, tham gia vào các hoạt động xã hội như: xây dựng nhà tình thương, thăm hỏi tặng quà cho người già có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn, ....

**Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.**

Không có





### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Những cải tiến trong năm

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trách nhiệm về môi trường và xã hội





### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

Năm 2015 là năm tương đối khó khăn của các doanh nghiệp xuất khẩu nông thủy sản do những tác động tiêu cực từ tình hình kinh tế thế giới. Kim ngạch xuất khẩu thủy sản cả năm 2015 đạt khoảng 6,72 tỷ USD, giảm 14,3% so với năm 2014 và giảm 10,4% so với mục tiêu đặt ra của năm 2015. Từ đó tác động gián tiếp đến sản lượng tiêu thụ bao bì carton của DHC.

Tuy nhiên, với hơn 13 năm hoạt động trong lĩnh vực sản xuất bao bì carton, DOHACO đã tạo nên một vị thế nhất định trên thị trường, luôn đảm bảo là nhà cung cấp uy tín và có chất lượng trong ngành bao bì carton. Bên cạnh đó, với quyết tâm đạt được kế hoạch đề ra của tập thể cán bộ, người lao động DOHACO, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 của công ty đã cho thấy những dấu hiệu khả quan, đáng khích lệ:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>542.754.754.547</b>	<b>640.036.754.641</b>	<b>17,92%</b>
Giá vốn hàng bán	451.756.074.297	522.598.883.540	15,68%
Doanh thu hoạt động tài chính	619.695.639	484.881.632	-21,75%
Chi phí tài chính	8.388.009.569	5.525.386.818	-34,13%
Chi phí bán hàng	16.066.225.191	17.664.612.469	9,95%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.515.740.320	6.790.759.511	-41,03%
<b>Lợi nhuận thuần từ HĐKD</b>	<b>55.648.400.809</b>	<b>87.941.993.935</b>	<b>58,03%</b>
Thu nhập khác	918.199.190	1.131.537.703	23,23%
Chi phí khác	1.155.934.963	973.591.712	-15,77%
Lợi nhuận trước thuế	55.410.665.036	88.099.939.926	58,99%
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>43.105.689.453</b>	<b>79.778.188.043</b>	<b>85,08%</b>

Doanh thu thuần năm 2015 tăng 17,92% so với năm 2014 đạt 640,04 tỷ. Tỷ lệ giá vốn hàng bán/ doanh thu thuần giảm từ 83,23% xuống còn 81,65%. Chi phí tài chính giảm 34,13% do lượng dư nợ trong năm



## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE

giảm. Chi phí bán hàng/ doanh thu thuần giảm từ 2,96% xuống còn 2,76% do công ty thực hiện chính sách kiểm soát chi phí nhằm nâng cao lợi nhuận trong năm. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 41,03% do khoản hoàn nhập quỹ lương dự phòng đã được trích từ năm 2014. Trong năm 2015, DHC được ưu đãi thuế từ Dự án Nhà máy bao bì 2 và Dự án Nhà máy giấy Giao Long, vì thế tuy lợi nhuận trước thuế năm 2015 cao hơn 2014 nhưng thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ bằng 67,63% năm 2014. Chính những lý do này làm lợi nhuận sau thuế năm 2015 đạt 79.778.188.043 đồng tăng 85,08% so với năm trước.

So với các chỉ tiêu theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua thì năm 2015 DHC đã hoàn thành tốt và vượt kế hoạch đề ra, cụ thể: Doanh thu thuần đạt 112,68% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế đạt 173,43% kế hoạch.

### Những tiến bộ công ty đã đạt được

Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 1 được đưa vào sử dụng, bắt đầu mang lại hiệu quả cao, góp phần tăng trưởng doanh thu trong năm 2015. Trong năm, công ty đã tiến hành triển khai phương án chào bán riêng lẻ cổ phiếu nhằm xây dựng Dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2.

Hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 được Đại hội đồng cổ đông thông qua

Nâng cao vị thế, uy tín của công ty trong ngành sản xuất bao bì carton

Xây dựng hệ thống xử lý chất thải trong sản xuất, tạo môi trường lao động sản xuất an toàn cho người lao động.

Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động như: bảo hiểm xã hội, tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí,... và các nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước

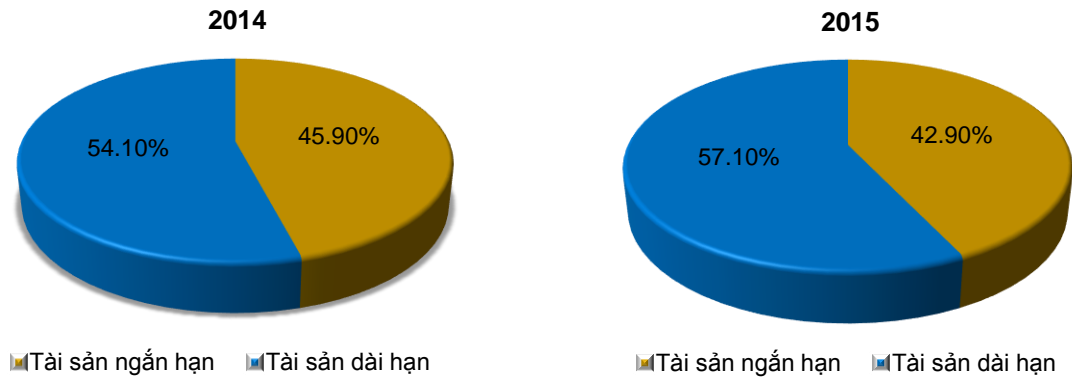
## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### Tình hình tài sản

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu		2014	2015	% tăng trưởng
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>193.309.196.036</b>	<b>174.232.004.694</b>	<b>-9,87%</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	6.580.486.914	1.749.061.597	-73,42%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	5.000.000.000	5.000.000.000	0,00%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	93.020.521.291	97.223.029.969	4,52%
	<i>Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi</i>	<i>(5.085.208.528)</i>	<i>(5.866.931.062)</i>	15,37%
4	Hàng tồn kho	83.898.959.962	57.753.216.349	-31,16%
5	Tài sản ngắn hạn khác	4.809.227.869	12.506.696.779	160,06%
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>227.823.323.771</b>	<b>231.945.412.351</b>	<b>1,81%</b>
1	Tài sản cố định	213.915.382.498	219.014.703.506	2,38%
2	Tài sản dở dang dài hạn	-	12.799.980	-
3	Đầu tư tài chính dài hạn	-	2.600.000.000	-
4	Tài sản dài hạn khác	13.907.941.273	10.317.908.865	-25,81%
	<b>Tổng tài sản</b>	<b>421.132.519.807</b>	<b>406.177.417.045</b>	<b>-3,55%</b>





Tổng tài sản của công ty năm 2015 là 406.177.417.045 đồng, giảm 3,55% so với năm 2014. Tài sản ngắn hạn giảm từ 193.309.196.036 đồng xuống 174.232.004.694 đồng, giảm 9,87%. Nguyên nhân chủ yếu là do sự sụt giảm trong lượng hàng tồn kho từ 83.898.959.962 đồng xuống còn 57.753.216.349 đồng. Dự phòng nợ khó đòi năm 2015 là 5.866.931.062 đồng tăng 15,37% so với năm 2014 và chủ yếu là các khoản nợ quá hạn trên 3 năm, khó đòi.

Tài sản dài hạn có sự gia tăng nhẹ, 1,81% đạt 231.945.412.351 đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do việc mua sắm máy móc thiết bị trong năm và khoản mục đầu tư vào công ty CP Tân cảng Giao Long.

### Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu		2014	2015	% tăng trưởng
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>162.475.510.483</b>	<b>103.264.481.404</b>	<b>-36,44%</b>
1	Phải trả người bán	55.023.503.603	41.640.534.514	-24,32%
2	Người mua trả tiền trước	412.941.696	420.244.543	1,77%
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	4.961.407.193	1.545.182.819	-68,86%
4	Phải trả người lao động	8.022.677.532	5.351.810.457	-33,29%
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.159.635.303	1.120.466.694	-3,38%
6	Phải trả ngắn hạn khác	674.465.221	843.887.347	25,12%
7	Vay ngắn hạn	92.644.582.937	52.477.999.243	-43,36%
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(423.703.002)	(135.644.213)	-67,99%
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	-	-	-
	<b>Tổng nợ</b>	<b>162.475.510.483</b>	<b>103.264.481.404</b>	<b>-36,44%</b>

Tổng nợ năm 2015 của DHC là 103.264.481.404 đồng, giảm 36,44% so với năm trước. Công ty không sử dụng nợ dài hạn trong cơ cấu nợ của mình. Nợ ngắn hạn giảm chủ yếu là do trong năm DHC thực hiện chi trả các khoản nợ đến hạn làm giảm lượng dư nợ, phải trả người bán, thuế và các khoản phải nộp ngân sách cũng giảm so với năm 2014.

Hầu hết các khoản vay của DHC sẽ đáo hạn trong năm 2016, các khoản vay này được thế chấp bởi những tài sản của công ty như: tài sản cố định hữu hình, các khoản phải thu khách hàng, hàng tồn kho.

## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE

Việc biến động trong lãi suất cho vay sẽ tác động trực tiếp đến chi phí tài chính và lợi nhuận của DHC, tuy nhiên với tỷ lệ sử dụng nợ trong cơ cấu vốn khá thấp và là khách hàng thân thiết của các ngân hàng, DHC luôn đảm bảo đủ khả năng chi trả cho các khoản vay này.

### NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ.

Bộ máy tổ chức quản lý hoạt động có hiệu quả, đảm bảo các quyết định, chủ trương của cấp quản lý được triển khai một cách thông suốt đến từng bộ phận

Tiến hành xây dựng, phân rõ quyền lợi, trách nhiệm của các đơn vị nhằm minh bạch hóa trong hoạt động và đóng góp của các đơn vị, phòng ban vào thành quả của công ty. Có những phần thưởng nhằm khuyến khích những cá nhân có thành tích xuất sắc trong công việc, sáng kiến nhằm cải thiện chất lượng sản phẩm của DHC.

Thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của người lao động. Đảm bảo môi trường làm việc lành mạnh, an toàn là nơi để người lao động gắn bó lâu dài và phát triển bản thân.



## KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Mục tiêu chủ yếu của toàn thể cán bộ DHC là phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 được đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đầu tư mở rộng hoạt động sản xuất của công ty mà cụ thể là dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2. Cải tiến quy trình sản xuất, áp dụng khoa học kỹ thuật vào dây chuyền sản xuất

Chú trọng công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm, xây dựng mối quan hệ thân thiết với khách hàng nhằm nâng cao uy tín của DHC trong ngành.

Đẩy mạnh hoạt động marketing nhằm mở rộng mạng lưới kinh doanh, tăng trưởng doanh thu trong giai đoạn sắp tới.

Đề cao yếu tố con người trong sản xuất, xây dựng đội ngũ lao động chuyên nghiệp và yêu nghề.

Những mục tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu:

Chỉ tiêu	NĂM 2015			NĂM 2016	
	Kế hoạch	KQ Thực hiện	% so với KH 2015	Kế hoạch	% so với KQ 2015
Sản xuất giấy kraft (tấn)	45.000	50.962	113,25%	51.000	+0,07%
Sản xuất bao bì (sản phẩm)	19.500.000	22.316.902	114,45%	26.599.000	+19,19%
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	568	640,037	112,68%	679	+6,09%
+Giấy kraft (tỷ đồng)	398	456,421	114,68%	459	+0,57%
+Bao bì carton (tỷ đồng)	170	183,615	108,01%	220	+19,82%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	46	79,778	173,43%	79	- 0,98%

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Tinh thần tiết kiệm, sử dụng hiệu quả nguồn nguyên, nhiên liệu được quán triệt sâu sắc đến từng cán bộ công nhân viên. Thực hiện phong trào “Tất khi không sử dụng” nhằm xây dựng ý thức bảo vệ môi trường trong bộ phận người lao động.

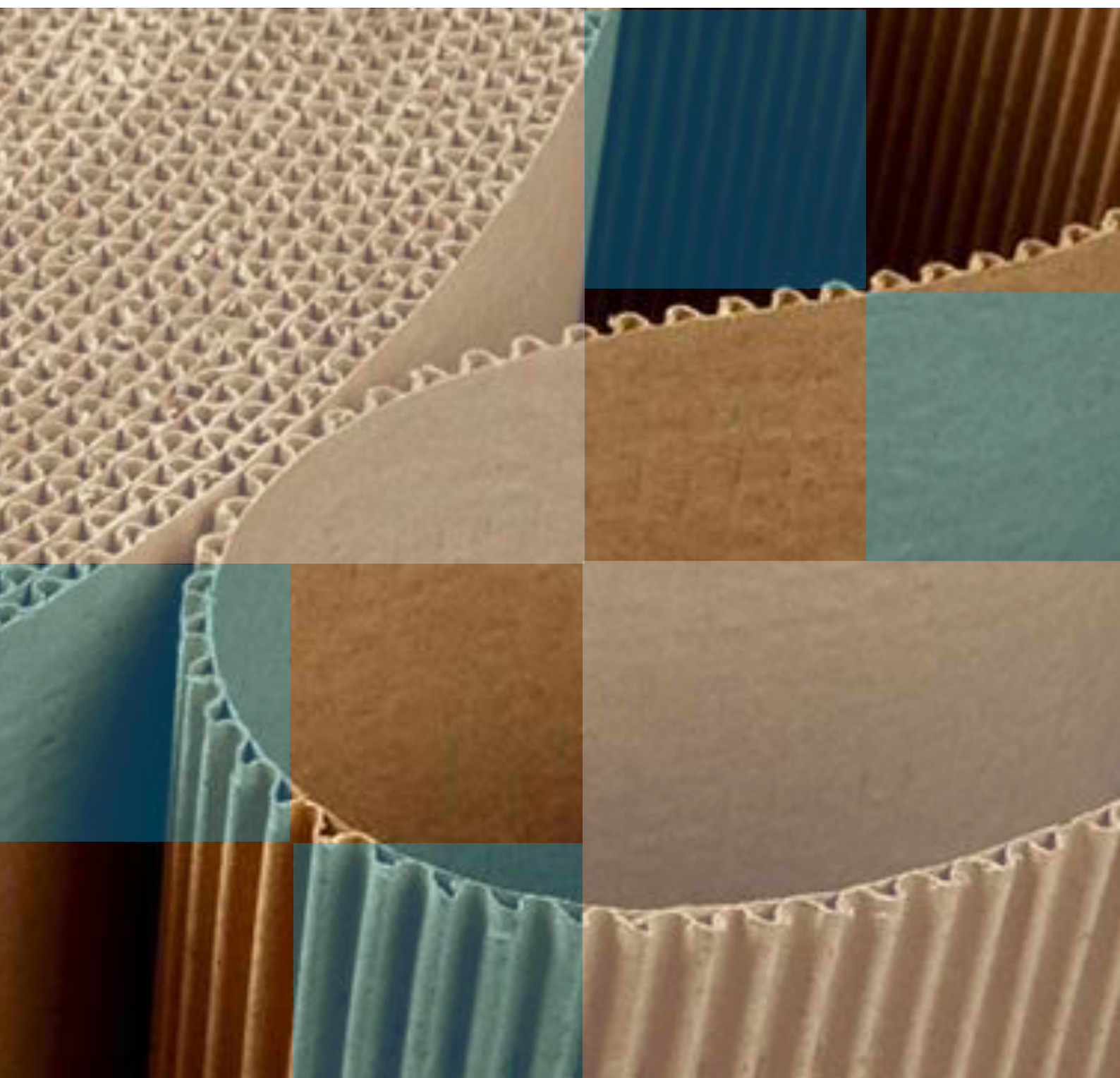
Công ty thực hiện nghiêm túc các vấn đề về quyền lợi của người lao động như: đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế,...cho người lao động. Bên cạnh đó DHC còn tham gia vào các hoạt động xã hội, đóng góp một phần lợi nhuận và lợi ích chung của cộng đồng, xã hội

#### IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các mặt hoạt động

Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Các kế hoạch, định hướng





## VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2015, DHC đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các kế hoạch đầu tư xây dựng được thực hiện đúng tiến độ và mang lại hiệu quả kinh tế cao. Đảm bảo tốt công tác xử lý các chất thải từ nhà máy và văn phòng công ty theo đúng quy định.

Công ty có chính sách chia sẻ một phần lợi nhuận vào các hoạt động vì cộng đồng xã hội như: đóng góp xây dựng nhà tình nghĩa cho các gia đình chính sách, quỹ vì người nghèo và tàn tật, công tác đền ơn đáp nghĩa,....

## VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Trong năm 2015, Ban Tổng giám đốc công ty đã hoạt động hiệu quả, tích cực trong việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị giao cho nhằm thực hiện tốt kết quả hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2015. Thực hiện tốt các quy định của pháp luật, giữ mối quan hệ tốt với các đối tác, khách hàng và chính quyền địa phương. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với Nhà nước, không xảy ra các sai phạm về mặt pháp lý.

Chủ động đề xuất, xin ý kiến Hội đồng quản trị khi phát sinh những vấn đề có liên quan đến lợi ích của công ty. Quan tâm đến đời sống vật chất tinh thần của người lao động trong công ty. Thường xuyên lắng nghe các ý kiến đóng góp mang tính chất xây dựng nhằm hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động của DHC.

## CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Phối hợp với Ban Tổng giám đốc nhằm thực hiện tốt các kế hoạch, chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thường xuyên theo sát, rà soát, tổ chức các buổi họp bất thường nhằm nắm bắt các tiến độ công việc và giải quyết những vướng mắc, khó khăn của Ban Tổng giám đốc khi cần thiết.

Nâng cấp, mua mới các phương tiện kỹ thuật, máy móc thiết bị đã hư hỏng, lỗi thời.

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu nhu cầu thị trường, tăng sản lượng sản xuất nhằm sử dụng hết công suất của các nhà máy, giảm thiểu chi phí trên mỗi sản phẩm



## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị

Ban Kiểm soát

Các giao dịch, thù lao



## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

#### Ông Lê Bá Phương - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc

Như đã trình bày ở phần Ban điều hành

#### Ông Nguyễn Thanh Nghĩa – Phó Chủ tịch HĐQT

Số cổ phiếu nắm giữ: 876.784 cổ phiếu chiếm 3,77% vốn điều lệ

#### Ông Lương Văn Thành - Thành viên HĐQT

Như đã trình bày ở phần Ban điều hành

#### Bà Hồ Thị Song Ngọc - Thành viên HĐQT

Như đã trình bày ở phần Ban điều hành

#### Ông Lê Quang Hiệp - Thành viên HĐQT

Số cổ phiếu nắm giữ: 1.930.500 cổ phiếu chiếm 8,30% vốn điều lệ

### Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có.

### Hoạt động của Hội đồng quản trị

#### Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Thời gian	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
Ông Lê Bá Phương	Chủ tịch	5/5	100%	
Ông Nguyễn Thanh Nghĩa	Phó Chủ tịch	5/5	100%	
Ông Lương Văn Thành	Thành viên	5/5	100%	
Bà Hồ Thị Song Ngọc	Thành viên	5/5	100%	
Ông Lê Quang Hiệp	Thành viên	5/5	100%	

#### Những Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT trong năm 2015

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	04/02/2015	Báo cáo kết quả HĐKD năm 2014, mục tiêu kế hoạch năm 2015
2	02/NQ-HĐQT	04/02/2015	Phê duyệt tờ trình số 46/TT-HĐQT ngày 31/12/2014
3	03/NQ-HĐQT	04/02/2015	Phê duyệt danh sách chi thưởng BĐH, HĐQT, BKS và CBCNV có sáng kiến cải tiến quản lý hiệu quả

## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE

4	04/NQ-HĐQT	10/04/2015	Vay vốn ngắn hạn bổ sung vốn lưu động
5	05/NQ-HĐQT	24/04/2015	Báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động quý I/2015 và kế hoạch hoạt động quý II/2015 của Ban điều hành
6	06/NQ-HĐQT	24/04/2015	Phê duyệt đề xuất mua máy in của Nhà máy Bao bì
7	07/NQ-HĐQT	24/04/2015	Kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên 2015; Chi tạm ứng cổ tức năm 2014 bằng tiền mặt
8	08/NQ-HĐQT	24/04/2015	Cử ông Lương Văn Thành đại diện phần vốn 2,6 tỷ đồng của DOHACO vào Công ty CP Tân cảng để khai thác Tân cảng Giao Long
9	09/NQ-HĐQT	04/05/2015	Vay vốn ngắn hạn bổ sung vốn lưu động
10	09/NQ-HĐQT	12/06/2015	Thông qua nội dung trình Đại hội cổ đông thường niên 2015
11	10/NQ-HĐQT	12/06/2015	Trình ĐHCĐ thông qua dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2
12	11/NQ-HĐQT	17/06/2015	Vay vốn ngắn hạn bổ sung vốn lưu động
13	12/NQ-HĐQT	17/06/2015	Vay vốn ngắn hạn bổ sung vốn lưu động
14	13/NQ-HĐQT	17/06/2015	Phê duyệt tờ trình số 50/TT-HĐQT ngày 12/06/2015
15	14/NQ-HĐQT	29/06/2015	Thống nhất chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán BCTC năm 2015
16	15/NQ-HĐQT	29/06/2015	Đề cử bà Lê Thị Hoàng Huệ làm thành viên BKS Công ty CP Tân cảng Giao Long
17	16/NQ-HĐQT	29/06/2015	Chọn công ty CP Chứng khoán Sài Gòn (SSI) là đơn vị tư vấn phát hành cổ phiếu để trả 10% cổ tức năm 2014 và tư vấn chào bán cổ phiếu riêng lẻ
18	17/NQ-HĐQT	09/07/2015	Chốt tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài
19	18/NQ-HĐQT	27/07/2015	Chốt danh sách cổ đông để trả 10% cổ tức năm 2014
20	19/NQ-HĐQT	22/08/2015	Thông qua BC kết quả SXKD quý II/2015 và phương hướng kế hoạch quý III/2015 của BĐH công ty
21	19/NQ-HĐQT	01/10/2015	Phê duyệt tờ trình số 53/TT-HĐQT ngày 01/10/2015
22	20/NQ-HĐQT	06/10/2015	Thông qua BC kết quả SXKD quý III/2015 và phương hướng kế hoạch quý IV/2015 của BĐH công ty
23	21/NQ-HĐQT	06/10/2015	Tạm ứng 10% cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt
24	22/NQ-HĐQT	06/10/2015	Phê duyệt quyết toán công trình “Nhà xưởng số 4”
25	23/NQ-HĐQT	28/10/2015	Vay vốn ngắn hạn bổ sung vốn lưu động
26	24/NQ-HĐQT	02/11/2015	Triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ
27	25/NQ-HĐQT	23/11/2015	Chọn công ty Jiangsu Huadong Paper Machinery là công ty cung cấp hệ thống máy xeo cho Dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2.

### Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Không có

### Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

Hiện chưa có. Tuy nhiên với mô hình tổ chức đơn giản như hiện nay của DHC, Hội đồng quản trị vẫn đảm bảo công tác quản lý của công ty. Trong thời gian tới, khi có các lớp tập huấn, HĐQT sẽ cử đại diện tham dự

## **BAN KIỂM SOÁT**

### **Thành viên ban kiểm soát**

#### **Ông Nguyễn Hữu Hiệu – Trưởng BKS**

Số cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu chiếm 0% vốn điều lệ

#### **Bà Đoàn Hồng Lan - Thành viên BKS**

Số cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu chiếm 0% vốn điều lệ

#### **Ông Nguyễn Thanh Duy - Thành viên BKS**

Số cổ phiếu nắm giữ: 11.000 cổ phiếu chiếm 0,05% vốn điều lệ

### **Hoạt động của Ban kiểm soát**

Trong năm vừa qua, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ của Công ty. Làm việc theo nguyên tắc độc lập, khách quan, trung thực vì lợi ích của Cổ đông và lợi ích của Người lao động trong DHC.

Tổ chức họp định kỳ, kiểm tra giám sát các hoạt động của công ty theo đúng quy chế làm việc của ban kiểm soát. Kịp thời đưa ra ý kiến đóng góp giúp cải thiện sản xuất, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty

Tham dự các buổi họp hội đồng quản trị, đánh giá năng lực, sự phù hợp trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội cổ đông của Hội đồng quản trị. Giám sát công tác quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

Kiểm tra tính chính xác, minh bạch của báo cáo tài chính năm 2015, kiến nghị danh sách công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016

Kiểm soát việc trích lập các quỹ và phân chia lợi nhuận cho cổ đông đúng theo quy định

Kiểm soát việc công bố thông tin thường niên và bất thường của Công ty theo đúng quy định của pháp luật

## **CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT.**

### **Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích**

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2015 đã thông qua kế hoạch chi trả thù lao, thưởng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát: Chi thù lao cho HĐQT, BKS với tỷ lệ 1,2% của lợi nhuận sau thuế và thưởng cho HĐQT, Ban điều hành và BKS với tỷ lệ 1% của lợi nhuận trước thuế nếu đạt kế hoạch và thưởng 10% của phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch. Căn cứ vào báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 của DHC thi:



## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE

- Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là: 687.000.000 đồng
- Mức thưởng cho HĐQT, Ban điều hành và BKS là: 1.248.000.000 đồng

### Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm 2015

T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Nguyễn Thị Thủy	Vợ ông Lê Bá Phương	350.000	2,231	1.006.116	5,830	Đầu tư
2	Lương Văn Thành	TV.HĐQT/ Phó TGD	354.000	2,256	660.000	3,824	Đầu tư
3	Nguyễn Thanh Nghĩa	Phó CT HĐQT	408.895	2,606	526.784	3,052	Đầu tư

### Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có

### Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty





## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính kiểm toán





Ý kiến kiểm toán

**Deloitte.**



Công ty TNHH Deloitte Việt Nam  
Tầng 18, Tòa nhà Times Square  
57-69F Đồng Khởi, Quận 1  
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Điện thoại: +84 8 3910 0751  
Fax: +84 8 3910 0750  
www.deloitte.com/vn

Số: 562/VNIA-HC-BC

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi:** Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre (gọi tắt là “Công ty”) được lập ngày 29 tháng 3 năm 2016, từ trang 3 đến trang 24, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



**Võ Thái Hòa**  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số 0138-2013-001-1  
Thay mặt và đại diện cho  
Công ty TNHH Deloitte Việt Nam  
Ngày 29 tháng 3 năm 2016  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Phạm Văn Tân**  
Kiểm toán viên  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số 0401-2013-001-1

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited, một công ty TNHH có trụ sở tại Anh, và mạng lưới các hãng thành viên - mỗi thành viên là một tổ chức độc lập về mặt pháp lý. Deloitte Touche Tohmatsu Limited (hay “Deloitte Toàn cầu”) không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại website [www.deloitte.com/about](http://www.deloitte.com/about) để biết thêm thông tin chi tiết về cơ cấu pháp lý của Deloitte Touche Tohmatsu Limited và các hãng thành viên.

**Báo cáo tài chính kiểm toán**
**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015*
**MẪU SỐ B 01-DN**  
 Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	
			31/12/2015	31/12/2014
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>174.232.004.694</b>	<b>193.309.196.036</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>5</b>	<b>1.749.061.597</b>	<b>6.580.486.914</b>
1. Tiền	111		1.749.061.597	1.580.486.914
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	5.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>6</b>	<b>5.000.000.000</b>	<b>5.000.000.000</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		5.000.000.000	5.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>97.223.029.969</b>	<b>93.020.521.291</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	101.174.001.986	94.874.471.000
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		1.182.612.784	2.580.057.775
3. Phải thu ngắn hạn khác	136		733.346.261	651.201.044
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	8	(5.866.931.062)	(5.085.208.528)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>9</b>	<b>57.753.216.349</b>	<b>83.898.959.962</b>
1. Hàng tồn kho	141		57.753.216.349	83.898.959.962
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>12.506.696.779</b>	<b>4.809.227.869</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10	4.988.321.633	4.128.446.135
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	14	7.518.375.146	680.781.734
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>231.945.412.351</b>	<b>227.823.323.771</b>
<b>I. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>219.014.703.506</b>	<b>213.915.382.498</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	11	218.825.126.763	213.664.559.485
- Nguyên giá	222		335.761.007.274	299.377.243.270
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(116.935.880.511)	(85.712.683.785)
2. Tài sản cố định vô hình	227	12	189.576.743	250.823.013
- Nguyên giá	228		388.834.250	388.834.250
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(199.257.507)	(138.011.237)
<b>II. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>12.799.980</b>	<b>-</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		12.799.980	-
<b>III. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>2.600.000.000</b>	<b>-</b>
1. Đầu tư vào công ty liên kết	252	13	2.600.000.000	-
<b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>10.317.908.865</b>	<b>13.907.941.273</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	10	10.317.908.865	13.907.941.273
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>		<b>406.177.417.045</b>	<b>421.132.519.807</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

**MẪU SỐ B 01-DN**  
 Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015		31/12/2014	
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>103.264.481.404</b>		<b>162.475.510.483</b>	
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>103.264.481.404</b>		<b>162.475.510.483</b>	
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311		41.640.534.514		55.023.503.603	
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		420.244.543		412.941.696	
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	14	1.545.182.819		4.961.407.193	
4. Phải trả người lao động	314		5.351.810.457		8.022.677.532	
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		1.120.466.694		1.159.635.303	
6. Phải trả ngắn hạn khác	319		843.887.347		674.465.221	
7. Vay ngắn hạn	320	15	52.477.999.243		92.644.582.937	
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		(135.644.213)		(423.703.002)	
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>302.912.935.641</b>		<b>258.657.009.324</b>	
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>16</b>	<b>302.912.935.641</b>		<b>258.657.009.324</b>	
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		172.588.880.000		156.899.990.000	
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		172.588.880.000		156.899.990.000	
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		43.161.181.303		43.161.181.303	
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		11.168.041.192		8.366.171.377	
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		75.994.833.146		50.229.666.644	
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		13.475.533.103		7.123.977.191	
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		62.519.300.043		43.105.689.453	
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>		<b>406.177.417.045</b>		<b>421.132.519.807</b>	



Phạm Thế Tài  
 Người lập



Lê Thị Hoàng Huệ  
 Kế toán trưởng



Lê Bà Phương  
 Tổng Giám đốc

Ngày 29 tháng 3 năm 2016

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
*Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015*
**MẪU SỐ B 02-DN**  
 Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	2015	2014
1. Doanh thu bán hàng	01		640.067.057.041	543.031.072.447
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		30.302.400	276.317.900
3. Doanh thu thuần về bán hàng (10=01-02)	10	19	640.036.754.641	542.754.754.547
4. Giá vốn hàng bán	11	20	522.598.883.540	451.756.074.297
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng (20=10-11)	20		117.437.871.101	90.998.680.250
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	484.881.632	619.695.639
7. Chi phí tài chính	22	23	5.525.386.818	8.388.009.569
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		4.270.240.778	7.778.831.540
8. Chi phí bán hàng	25	24	17.664.612.469	16.066.225.191
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24	6.790.759.511	11.515.740.320
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20+(21-22)-(25+26)}	30		87.941.993.935	55.648.400.809
11. Thu nhập khác	31		1.131.537.703	918.199.190
12. Chi phí khác	32		973.591.712	1.155.934.963
13. Lợi nhuận/(lỗ) khác (40=31-32)	40		157.945.991	(237.735.773)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		88.099.939.926	55.410.665.036
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	25	8.321.751.883	12.304.975.583
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	60		79.778.188.043	43.105.689.453
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	26	<b>4.553</b>	<b>2.544</b>


**Phạm Thế Tài**  
 Người lập


**Lê Thị Hoàng Huệ**  
 Kế toán trưởng

**Lê Ba Phương**  
 Tổng Giám đốc


Ngày 29 tháng 3 năm 2016



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015


**MÃ SỐ B 03-DN**  
 Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	2015	2014
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>01</b>	<b>88.099.939.926</b>	<b>55.410.665.036</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản:</b>			
Khấu hao tài sản cố định	02	31.789.819.979	29.120.684.366
Các khoản dự phòng	03	781.722.534	2.412.207.901
Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	633.728.773	120.196.719
(Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(256.269.405)	1.065.276.047
Chi phí lãi vay	06	4.270.240.778	7.778.831.540
			-
<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>	<b>125.319.182.585</b>	<b>95.907.861.609</b>
Thay đổi các khoản phải thu	09	(11.821.824.624)	(3.359.494.453)
Thay đổi hàng tồn kho	10	26.145.743.613	(39.948.509.714)
Thay đổi các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(19.440.685.742)	(2.432.878.916)
Thay đổi chi phí trả trước	12	2.730.156.910	(717.979.229)
Tiền lãi vay đã trả	14	(4.058.683.775)	(7.792.878.311)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(18.406.739.133)	(12.750.527.299)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(2.285.315.937)	(2.019.660.807)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>98.181.833.897</b>	<b>26.885.932.880</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
1. Tiền chi mua và xây dựng tài sản cố định và chi phí xây dựng cơ bản dở dang	21	(27.951.520.545)	(15.863.435.447)
2. Tiền thu do thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	22	183.700.000	269.614.546
3. Tiền chi đầu tư ngắn hạn	23	-	(5.000.000.000)
4. Đầu tư vào các công ty liên kết	25	(2.600.000.000)	-
5. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	12.323.196.655
6. Tiền thu lãi tiền gửi đã nhận	27	301.730.828	20.585.075
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(30.066.089.717)</b>	<b>(8.250.039.171)</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	31	-	6.779.160.000
2. Tiền vay nhận được	33	491.877.638.020	463.603.127.686
3. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(532.044.221.714)	(472.810.117.300)
4. Cổ tức đã trả cho cổ đông	36	(32.781.475.000)	(14.914.283.000.00)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>(72.948.058.694)</b>	<b>(17.342.112.614)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)</b>	<b>50</b>	<b>(4.832.314.514)</b>	<b>1.293.781.095</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>6.580.486.914</b>	<b>5.267.716.994</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá quy đổi ngoại tệ	61	889.392.266	18.988.825
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)</b>	<b>70</b>	<b>2.637.564.666</b>	<b>6.580.486.914</b>

  
 Phạm Thế Tài  
 Người lập

  
 Lê Thị Hoàng Huệ  
 Kế toán trưởng



  
 Lê Bá Phương  
 Tổng Giám đốc

Ngày 29 tháng 3 năm 2016

Báo cáo kiểm toán đầy đủ được đăng tải lại website của Công ty theo link sau:

<http://www.dohacobentre.com.vn/vn/document.aspx>



**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



*Lê Bá Phương*